

# Kinh Hoa Sen Chánh Pháp (Diệu Pháp Liên Hoa Kinh)

*Hòa thượng Thích Trí Quang dịch giải*

## Cuốn 3

### Phẩm 5: Cỏ Thuộc [^]

Khi ấy đức Thế tôn bảo tôn giả Đại ca diếp, và các vị đại đệ tử của ngài, rằng tốt lắm Đại ca diếp, tôn giả đã nói rất khéo về công đức thật của Như lai. Thật đúng như lời tôn giả đã nói. Đại ca diếp, Như lai còn có vô lượng vô biên vô số công đức mà các vị nói đến vô số vạn ức thời kỳ cũng không thể hết được.

Đại ca diếp, tôn giả nên biết, Như lai là vua của các pháp, nói ra điều nào cũng không trống rỗng. Đối với các pháp, Như lai đem phương tiện của tuệ giác Như lai mà tuyên thuyết, và pháp được tuyên thuyết toàn là để đạt đến địa vị Tuệ giác hoàn toàn. Như lai xét biết ý nghĩa của các pháp, biết đạo hạnh của chúng sinh, biết một cách thông suốt, vô ngại, và bằng sự xét biết tường tận như vậy mà Như lai khai thị cho chúng sinh về tuệ giác hoàn toàn.

Đại ca diếp, ví như toàn cõi đại thiên thế giới, núi đồi hang rãnh và ruộng đất mọc lên cây cỏ và cỏ thuộc, với bao nhiêu là chủng loại mà tên gọi và màu sắc không giống với nhau. Nhưng mây dày nổi lên và dâng bủa khắp cả đại thiên thế giới ấy, mưa xuống một cách đồng thời và đồng đều, thì nước mưa thấm khắp tất cả. Tất cả cây cỏ và cỏ thuộc, rễ nhỏ thân nhỏ nhánh nhỏ lá nhỏ, rễ vừa thân vừa nhánh vừa lá vừa, rễ lớn thân lớn nhánh lớn lá lớn, các cây thì tùy chủng loại lớn nhỏ và cỏ thuộc thì tùy tính chất tốt vừa kém mà hấp thụ đủ cả. Một loại mây đổ mưa xuống, xứng hết với các mầm, nên thứ nào cũng được sinh ra, lớn lên, trổ hoa, ra trái và kết hạt. Cùng một đất mọc lên, một mưa thấm xuống, nhưng các cây cỏ và cỏ thuộc vẫn có khác nhau.

Đại ca diếp, Như lai cũng vậy. Như lai xuất hiện thế gian in như mây lớn nổi lên. Rồi in như mây lớn bủa khắp đại thiên thế giới, Như lai xuất ra âm thanh rất lớn, vang khắp thế giới chúng sinh, trong đó có chư thiên, nhân loại và tu la, phổ cáo tất cả các chúng, rằng Như lai là bậc Đền như chư Phật, bậc Thích ứng hiển cùng, bậc Biết đúng và khắp, bậc Hoàn hảo sự sáng, bậc Khéo qua niết bàn, bậc Lý giải vũ trụ, bậc Không ai trên nữa, bậc Thuận hóa mọi người, bậc Thầy cả trời người, bậc Tuệ giác hoàn toàn: bậc Tôn cao nhất đời. Ai chưa vượt đến bờ bến Như lai làm cho vượt đến, ai chưa cởi mở ràng buộc Như lai làm cho cởi mở, ai chưa yên ổn Như lai làm cho yên ổn, ai chưa niết bàn Như lai làm cho niết bàn. Đời này đời sau, Như lai biết đúng như sự thật. Như lai là người biết tất cả, người thấy tất cả, người biết đường, người mở đường, người chỉ đường. Tất cả các chúng hãy nên đến Như lai, đến để nghe pháp. Bấy giờ vô số vạn ức chủng loại chúng sinh đều đến chỗ Như lai mà nghe pháp. Như lai lúc ấy xét chúng sinh này các căn lanh chậm thế nào, siêng nhắc ra sao, rồi tùy năng lực của họ mà thuyết pháp đủ cách, làm cho ai cũng hoan hỷ, thích thú vì được lợi lành. Họ nghe pháp rồi thì đời này yên vui, đời sau sinh chỗ hiển lãnh, đem đạo lý mà hưởng thụ hạnh phúc, và được nghe pháp thêm nữa. Nghe rồi thoát được mọi sự trở ngại, đối với pháp được nghe thì năng lực làm được, nên dần dần vào được tuệ giác Như lai. Sự thể ví như mây lớn đổ mưa xuống tất cả cây cỏ và cỏ thuộc, xứng với các mầm nên thứ nào cũng thấm nhuần mà sinh trưởng được cả. Như lai thuyết pháp cũng vậy. Pháp ấy chỉ có màu sắc và mùi vị đồng nhất, là

màu sắc mùi vị giải thoát, tách rời và hủy diệt dục vọng, cứu cánh đạt đến tuệ giác Biết tất cả. Lại nữa, sự thể cũng như cây cỏ và cỏ thuốc không thứ nào tự biết chủng loại lớn nhỏ và tính chất tốt vừa kém (112), chúng sinh nào nghe pháp của Như lai mà ghi nhớ, đọc tụng và thực hành như lời được nghe, thì thành quả họ đạt được họ không thể tự biết. Chỉ có Như lai thấy biết chủng loại và tính chất của những chúng sinh ấy nhớ việc gì nghĩ việc gì tu việc gì, nhớ thể nào nghĩ thể nào tu thể nào, đem pháp gì mà nhớ đem pháp gì mà nghĩ đem pháp gì mà tu, bằng pháp nào thì được pháp nào và ở vị trí nào, chỉ có Như lai thấy biết đúng như sự thật, thấy biết thấu suốt, vô ngại.

Như lai biết về pháp có màu sắc mùi vị đồng nhất là màu sắc mùi vị giải thoát, tách rời và hủy diệt dục vọng, cứu cánh niết bàn theo như bản thể thường tự vắng lặng, kết cục qui về nơi Không. Biết về pháp ấy rồi, Như lai quán sát tâm tính và thị hiếu của chúng sinh mà tế nhị nâng đỡ cho họ, nên không đột ngột nói ngay cho họ về tuệ giác Biết tất cả. Đại ca điếp, chư vị thật hiếm có, biết được Như lai tùy nghi thuyết pháp, tin được nhận được. Như lai tán dương như vậy, vì sự tùy nghi thuyết pháp của chư Phật như lai thì khó hiểu khó biết.

Khi ấy đức Thế tôn muốn lặp lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chính cú sau đây.

(1) Là vị Pháp vương

phá hủy ba cõi,  
Như lai xuất hiện  
trong thế gian này,  
tùy theo thị hiếu  
của các chúng sinh  
mà thuyết pháp cho  
bằng đủ mọi cách.

(2) Như lai cao trọng,  
tuệ giác sâu xa,  
từ lâu yên lặng  
không ham vội vã  
nói về cái pháp  
bí yếu như vậy.

(3) Vị người có trí  
nghe thì tin hiểu,  
không trí đột nhiên  
nghe thì ngờ vực,  
và như thế thì  
lầm lạc lâu dài.

(4) Vì vậy Ca điếp,  
Như lai tùy theo  
năng lực chúng sinh  
mới nói cho họ,  
bằng cách vận dụng  
mọi thứ yếu tố,  
làm họ đạt được  
thấy biết của Phật.

(5) Ca điếp nên biết  
ví như mây lớn  
nổi trong không gian,  
bủa khắp tất cả.

(6) Mây tuệ giác ấy  
chứa nước thấm mát,  
điện chớp sáng lóa  
sấm nổ vang xa,

làm cho vạn vật  
thức tỉnh vui đẹp.

(7) Mặt trời bị khuất  
mặt đất mất mẽ,  
mây bủa thấp xuống  
như với nắm được,  
và mưa đồng đều  
khắp nơi cùng đổ.

(8- 11) Trút nước vô số  
mặt đất thấm cả.  
Núi đồi hang rãnh  
sâu mấy mà có  
cây cỏ, cỏ thuốc,  
các cây lớn nhỏ,  
các giống lúa má,  
và mía với nho,  
trận mưa thấm cho  
đầy đủ hết thấy.  
Đất khô thấm đều,  
thuốc, cây cùng tốt.

(12) Mây lớn đổ xuống  
nước mưa một vị,  
các loại cỏ cây  
tùy phần thấm nhuần.

(13) Tất cả cỏ cây  
tốt vừa kém gì  
cũng xứng lớn nhỏ  
mà được sinh trưởng.

(14) Rễ thân nhánh lá  
hoa trái màu sắc,  
một mưa khắp hết  
nên tươi tốt cả.

(15) Đúng như tính chất  
tốt vừa và kém,  
xứng với chủng loại  
lớn cũng như nhỏ,  
thấm nhuần là một  
cùng tốt tươi riêng.

\*

(16) Như lai cũng vậy,  
xuất hiện thế gian  
là như mây lớn  
bủa khắp hết thấy.  
Sau khi xuất hiện  
Như lai tuyên thuyết  
chân lý các pháp  
cho bao chúng sinh.

(17) Như lai đại giác  
tuyên cáo các chúng  
chư thiên nhân loại  
mà nói như vậy:  
Ta là Như lai  
phước tuệ cao cả,  
xuất hiện thế gian

in như mây lớn.

(18) Ta mưa thấm hết  
chúng sinh khô cạn,  
làm cho hết khổ  
được vui yên ổn  
là vui thế gian  
và vui niết bàn.

(19) Chư thiên, nhân loại,  
hãy nghe Như lai!  
hãy nên đến đây  
ngắm đức Vô thượng!  
Như lai là đáng  
tôn cao nhất đời,  
tất cả thế gian  
không ai sánh bằng,  
muốn làm chúng sinh  
được yên vui cả  
cho nên xuất hiện  
trong thế giới này.

(20) Chính vì vô số  
các loại chúng sinh,  
Như lai tuyên thuyết  
về pháp cam lộ  
tinh khiết trong suốt,  
chỉ một mùi vị  
ấy là mùi vị  
giải thoát niết bàn.

(21) Chỉ dùng âm thanh  
nhiệm màu duy nhất,  
Như lai diễn đạt  
về pháp như vậy,  
thường tạo yếu tố  
bước tới đại thừa.  
Nhìn khắp chúng sinh  
coi rất bình đẳng,  
cho nên Như lai  
không có tâm lý  
phân chia riêng rẽ  
người này kẻ kia,  
kẻ đáng thương mến  
người nên ghét bỏ.

(22) Như lai cũng không  
có ý tham lam  
hay hạn chế gì,  
chỉ thường thuyết pháp  
cho các chúng sinh  
một cách bình đẳng,  
như vì một người  
thuyết pháp thế nào  
thì vì nhiều người  
thuyết pháp cũng vậy.

(23) Cho nên Như lai  
thường xuyên thuyết pháp,  
bận rộn độc nhất

với sự vụ ấy.

Dầu khi đi lại  
hay lúc đứng ngồi,  
Như lai thuyết pháp  
không hề chán mệt.

(24) Tựa như nước mưa  
thâm nhuần khắp cả,  
Như lai sung mãn  
niềm vui cho đời,  
bất kể sang hèn,  
cao thượng thấp kém,  
giữ hay không giữ  
giới luật trong suốt.

(25- 26) Uy nghi hoàn hảo  
hay không hoàn hảo,  
kiên thức chính xác  
hay là sai lầm,  
các căn lành lợi  
hay là chậm chạp,  
đổi với tất cả  
những người như vậy,  
Như lai đồng đều  
mưa xuống mưa pháp  
mà không bao giờ  
biếng nhác mỗi một.

(27- 28) Hết thầy chúng sinh  
nghe pháp Như lai  
đều theo sức mình  
mà tiếp nhận được,  
và được ở vào  
những vị trí này:

Ở trong trời người  
được ngồi Luân vương,  
Phạn vương, Đề thích,  
là cỏ thuốc kém.

(29- 30) Thấu pháp thuần khiết  
được sự niết bàn,  
được sáu thần thông  
và ba minh trí,  
nghĩa là những vị  
được tuệ Thanh văn;  
riêng ở núi rừng  
thường hành thiền định  
được tuệ Duyên giác,  
là cỏ thuốc vừa.

(31) Câu chổ Như lai,  
biết sẽ làm Phật,  
tinh tiến kiên định,  
là cỏ thuốc tốt.

(32) Những người con Phật  
chuyên tâm hạnh Phật,  
thường hành từ bi  
tự biết làm Phật,  
quyết định, không nghi,

đó là cây nhỏ.

(33) Vận dụng năng lực  
thần thông quảng đại,  
chuyên đẩy bánh xe  
không còn thoái chuyển,  
cứu độ vô số  
ức ngàn chúng sinh,  
Bồ tát như vậy  
gọi là cây lớn.

(34) Như lai thuyết pháp  
một cách bình đẳng  
y như nước mưa  
chỉ một mùi vị,  
chúng sinh tùy tính  
tiếp nhận không đồng  
in như cây cỏ  
hấp thụ khác cả.

(35) Như lai giả thiết  
ví dụ như vậy  
là để phương tiện  
khai thị cho biết:  
bao nhiêu lời chữ  
đều để tuyên thuyết  
về pháp đồng nhất,  
và với trí Phật  
chỉ như giọt nước  
xuất từ biển cả.

(36) Như lai mưa xuống  
nước mưa chánh pháp  
tràn đầy cho cả  
chúng sinh thế gian.  
Đối với chánh pháp  
một mùi vị ấy,  
họ tùy sức họ  
mà tu hành theo.

(37) Sự thể in như  
các thứ cỏ thuốc  
cùng các thứ cây  
tùy loại lớn nhỏ,  
nhưng cùng thấm nhuần  
nước mưa một vị  
và cùng lớn dần  
hoa quả tốt tươi.

(38) Chánh pháp Như lai  
thường đem một vị  
làm cho chúng sinh  
tiếp nhận đủ hết,  
và tu tập dần  
mà được đạo quả:

(39) Thanh văn, Duyên giác  
ở chốn núi rừng,  
bằng thân cuối cùng  
nghe pháp được đạo,  
đó là cỏ thuốc

cùng được lớn lên.  
(40) Còn chư Bồ tát  
trí tuệ vững chắc,  
thâu triệt ba cõi,  
cầu xe tối thượng,  
đó là cây nhỏ  
cùng được lớn lên.  
(41) Lại có Bồ tát  
ở trong thiên định  
được sức thần thông,  
nghe đạo lý Không  
của tất cả pháp  
lòng rất hoan hỷ,  
phóng ra vô số  
ánh sáng màu nhiệm,  
hóa độ vô số  
các loại chúng sinh,  
đó là cây lớn  
cùng được lớn lên.  
(42) Như vậy Ca điếp,  
Như lai thuyết pháp  
in như mây lớn  
đổ mưa một vị  
thấm khắp hoa người  
kết trái hạt cả.  
(43) Ca điếp nên biết,  
đem các yếu tố  
và mọi ví dụ  
để mà chỉ dạy  
tuệ giác Phật đà  
cho cả chúng sinh,  
đó là phương tiện  
của Như lai đây  
và của tất cả  
chư vị Phật đà.  
(44) Như lai nay nói  
sự rất thật này:  
chư vị thanh văn  
chưa thật niết bàn;  
tất cả chư vị  
toàn là đi theo  
đường đi bồ tát,  
cho nên chư vị  
tu học dần dần  
sẽ thành Phật đà (113) .

---

## Phẩm 6: Thọ Ký [^]

Nói những lời chinh cú trên đây rồi, đức Thế tôn tuyên cáo với toàn thể đại hội các chúng: Đại đệ tử của Như lai là tôn giả Đại ca điếp đây, trong thì vị lai, sẽ được phụng hầu ba trăm vạn ức chư Phật như lai, hiển cúng cung kính tôn trọng tán dương, tuyên thuyết rộng rãi vô số chánh pháp vĩ đại của các ngài, rồi thân cuối cùng thành đức Phật đà danh hiệu Quang minh như lai, dù mười đức hiệu. Quốc độ tên Quang đức, thời kỳ tên Đại trang nghiêm. Quang minh như lai

sống lâu mười hai thời kỳ bậc nhỏ, giáo pháp nguyên chất tồn tại thế gian hai mươi thời kỳ bậc nhỏ, giáo pháp tương tự cũng tồn tại hai mươi thời kỳ bậc nhỏ. Quốc độ huy hoàng, không có những thứ dơ và xấu như ngói sỏi gai góc và đại tiểu tiện lợi. Quốc độ ấy lại bằng phẳng, không có cao thấp, hầm hố gò đống. Đất bằng lưu ly, cây ngọc thành hàng, dây hoàng kim phân chia lề đường. Rải các hoa quý, đầu cũng sạch sẽ. Trong quốc độ ấy chúng bồ tát vô số ngàn ức, chúng thanh văn cũng vô lượng như vậy. Không có việc ma ; vua ma và dân ma tuy có, nhưng toàn là những kẻ hộ trì Phật pháp. Đức Thế tôn lập lại ý nghĩa đã nói bằng những lời chính cú sau đây.

(1) Nay chư tỳ kheo,  
Như lai sử dụng  
con mắt Phật đà  
nhìn thấy tôn giả  
Đại ca điếp đây  
trong thì vị lai  
vô số thời kỳ  
sẽ thành Phật đà.

(2) Vị lai tôn giả  
phụng hầu hiển cúng  
ba trăm vạn ức  
chư Phật như lai,  
vì tuệ giác Phật  
mà tu phạn hạnh.

(3) Sau khi hiển cúng  
chư Phật như lai  
phước tuệ tối thượng,  
và tu tập về  
tuệ giác tối thượng  
biết khắp tất cả,  
thì thân cuối cùng  
được thành đức Phật.

(4- 6) Quốc độ sạch sẽ,  
lưu ly làm đất.  
Có lăm cây ngọc  
hàng lối bên đường.  
Dây vàng chia đường  
ai thấy cũng thích.  
Cây phát hương thơm,  
rải xuống hoa quý  
đủ loại đẹp lạ,  
sử dụng trang hoàng.  
Đất ấy bằng phẳng,  
không có hố đồi.

(7) Chúng chư bồ tát  
thì hết tính toán,  
tâm trí thuần hóa  
được đại thần lực,  
kính giữ kinh pháp  
đại thừa của Phật.

(8) Chúng chư thanh văn  
toàn thân cuối cùng,  
không còn phiền não,  
làm con Pháp vương,  
số lượng các ngài



cũng khó tính toán,  
dùng mắt chur thiên  
đếm cũng không nổi.  
(9) Quang minh như lai  
sống lâu mười hai  
thời kỳ bậc nhỏ,  
giáo pháp nguyên chất  
tôn tại hai mươi  
thời kỳ bậc nhỏ,  
giáo pháp tương tự  
tôn tại cũng vậy.  
Quang minh như lai  
việc ngài như thế.

Bấy giờ tôn giả Mục kiên liên, tôn giả Tu bồ đề và tôn giả Ca chiên diên, đều chấn động cả người, chuyên chú mà chấp tay chiêm ngưỡng đức Thế tôn, mắt không rời ngài một thoáng, và đồng thanh thưa ngài bằng những lời chính cú sau đây.

(10) Bạch đức Thế tôn  
bậc đại hùng lực!  
thưa đáng Pháp vương  
dòng họ Thích ca!  
xin ngài thương xót  
hết thầy chúng con,  
ban cho chúng con  
tiếng nói của Phật.

(11) Thế tôn nếu biết  
thâm tâm chúng con,  
trao cho chúng con  
lời ghi làm Phật,  
thì như rưới nước  
cam lộ mát ngọt  
làm cho chúng con  
hết nóng được mát.

(12) Y như những kẻ  
đến từ nước đói,  
bỗng gặp cỗ bàn  
của đức vua lớn,  
nhưng còn nghi sợ  
chưa dám dùng liền,  
nếu được vua báo  
mới dám ăn dùng.

(13) Chúng con cũng vậy,  
thường nghĩ nhược điểm  
của pháp thấp nhỏ,  
không biết làm sao  
sẽ được tuệ giác  
vô thượng của Phật.

(14) Dầu chúng con nghe  
Thế tôn đã nói  
chúng con rồi ra  
sẽ làm Phật cả,  
nhưng còn lo sợ  
chưa dám dùng ngay.

(15) Nếu được đội ơn  
Thế tôn thọ ký,  
chúng con mới được  
yên vui hoàn toàn.  
(16) Bạch đức Thế tôn,  
đấng đại hùng lực  
thường muốn yên vui  
cho cả thế giới!  
xin ngài ban cho  
lời ghi làm Phật,  
như kẻ đang đói  
cần bảo dùng đi!

Đức Thế tôn biết lòng mong ước của các vị đại đệ tử, nên bảo chư vị tỷ kheo, vị tôn giả Tu bồ đề này trong thì vị lai, phụng hầu ba trăm vạn ức trăm triệu (114) chư Phật như lai, hiến cúng cúng kính tôn trong tán dương, thường tu phạn hạnh, đi trọn đường đi bồ tát, và thân cuối cùng được thành Phật đà, danh hiệu là Danh tướng như lai, đủ mười đức hiệu. Thời kỳ của ngài tên là Hữu bảo, quốc độ của ngài tên là Bảo sinh. Quốc độ ấy bằng phẳng, đất là pha lê, cây ngọc trắng lệt, không có núi đồi, hầm hố, cát sỏi, gai góc, tiện lợi dơ bẩn. Hoa quý phủ đất, đâu cũng sạch sẽ. Người quốc độ ấy đều ở đài ngọc và lầu ngọc. Đệ tử của đức Danh tướng như lai thuộc chúng thanh văn thì vô lượng vô biên, toán số ví dụ không thể xác định; thuộc chúng bồ tát thì vô số ngàn vạn ức trăm triệu. Danh tướng như lai sống lâu mười hai thời kỳ bậc nhỏ, giáo pháp nguyên chất tồn tại thế gian hai mươi thời kỳ bậc nhỏ, giáo pháp tương tự cũng tồn tại hai mươi thời kỳ bậc nhỏ. Danh tướng như lai thường đứng trong không gian mà thuyết pháp cho các chúng, hóa độ vô lượng bồ tát và thanh văn. Đức Thế tôn lập lại ý nghĩa đã nói bằng những lời chính cú sau đây.

(17) Nay chư tỷ kheo,  
nay bảo chư vị  
hãy cùng nhất tâm  
nghe Như lai nói.  
Vị đại đệ tử  
Tu bồ đề này  
sẽ thành Phật đà  
hiệu là Danh tướng.  
(18) Sau khi hiến cúng  
vô số chư Phật,  
đi theo đường hướng  
chư Phật đã đi,  
dần dần hoàn chỉnh  
tuệ giác vĩ đại;  
(19) thì thân cuối cùng  
đủ tám hai tướng,  
trang nghiêm tráng lệ  
tựa như núi ngọc.  
(20) Quốc độ của đức  
Danh tướng như lai  
đẹp sạch bậc nhất  
ai thấy cũng thích.  
Ngài ở trong không  
của quốc độ ấy  
thuyết pháp hóa độ  
vô lượng các chúng.  
(21) Trong giáo pháp ngài

có nhiều bỏ tát,  
toàn là những bậc  
các căn lanh lợi,  
chuyên đẩy bánh xe  
không còn lui lại.  
Quốc độ của ngài  
thường lấy các vị  
bỏ tát như vậy  
làm sự trang hoàng.

(22) Chúng chur thanh văn  
không thể tính toán,  
được ba minh trí  
và sáu thần thông,  
đặt mình vững vàng  
trong tám giải thoát,  
vị nào cũng có  
uy đức rất lớn.

(23) Danh tướng như lai  
thuyết pháp thì hiện  
vô lượng thần biến  
siêu việt nghĩ bàn,  
chư thiên nhân loại  
nhiều bằng hằng sa  
đều chấp tay lại  
nghe nhận lời ngài.

(24) Ngài sống mười hai  
thời kỳ bậc nhỏ,  
giáo pháp nguyên chất  
tôn tại hai mươi  
thời kỳ bậc nhỏ,  
giáo pháp tương tự  
cũng được tôn tại  
với thì gian ấy.

Đức Thế tôn lại bảo chur vị tỷ kheo, Như lai bây giờ lại tuyên cáo với chur vị, vị tôn giả Ca chiên diên này, trong thì vị lai, đem những cúng phẩm mà hiền cúng phụng sự tám ngàn ức chur Phật như lai, cung kính tôn trọng. Sau khi các ngài nhập diệt, đời với ngài nào tôn giả Ca chiên diên cũng xây dựng bảo tháp cao một ngàn do tuần, và chu vi năm trăm do tuần, toàn đem bạc, vàng, lưu ly, xa cừ, mã não, châu báu và mai khô, bảy chất liệu quý báu như vậy hợp lại tạo thành. Lại hiền cúng các bảo tháp ấy bằng các loại hoa, vòng hoa, các hương liệu, lọng dù và tràng phan (115). Sau đó tôn giả Ca chiên diên còn hiền cúng hai vạn ức chur Phật như lai nữa, cũng với sự hiền cúng như trên. Hiền cúng chur Phật như lai, đi trọn đường đi bỏ tát rồi, tôn giả Ca chiên diên sẽ thành đức Phật đà với danh hiệu là Diêm phù na đề kim quang như lai, đủ mười đức hiệu. Quốc độ của ngài bằng phẳng và đất là pha lê, cây ngọc trắng lệt, dây hoàng kim phân chia lệt đường, hoa đẹp phủ đất, khắp nơi sạch sẽ, ai nhìn cũng thích. Không có bốn đường dữ là địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh và tu la, mà lại có nhiều chur thiên và nhân loại. Còn thanh văn chúng và bỏ tát chúng thì vô số vạn ức, trang hoàng cho quốc độ ấy. Diêm phù na đề kim quang như lai sống lâu mười hai thời kỳ bậc nhỏ, giáo pháp nguyên chất tôn tại thế gian hai mươi thời kỳ bậc nhỏ, giáo pháp tương tự cũng tôn tại hai mươi thời kỳ bậc nhỏ. Đức Thế tôn lặp lại ý nghĩa đã nói bằng những lời chính cú sau đây.

(25) Chur vị tỷ kheo,  
nhất tâm mà nghe!  
Như lai lại nói

lời không sai lầm.

(26) Đại ca chiên diên  
sẽ đem bao nhiêu  
cúng phẩm tốt đẹp  
hiển cúng chư Phật.  
Chư Phật nhập diệt,  
dựng tháp bảy báu  
và đem hoa hương  
hiển cúng xá lợi.

(27- 28) Nên thân cuối cùng  
được tuệ giác Phật,  
trở thành một đấng  
Biết đúng và khắp,  
với một quốc độ  
cực kỳ sạch sẽ,  
hóa độ vô số  
vạn ức chúng sinh,  
lại được mười phương  
ai cũng hiển cúng.  
Ánh sáng của ngài  
không ai hơn được  
nên được danh hiệu  
Diêm phù kim quang.

(29) Bồ tát thanh văn  
đã cắt buộc ràng  
vào cõi sống chết  
thì nhiều vô số,  
làm cho trang nghiêm  
quốc độ của ngài.

Đức Thế tôn lại bảo đại hội các chúng, bây giờ Như lai lại tuyên cáo với chư vị, vị tôn giả Mục kiên liên này, trong thì vị lai, đem những cúng phẩm mà hiển cúng tám ngàn chư Phật như lai, cung kính, tôn trọng. Sau khi các ngài nhập diệt, đối với ngài nào tôn giả Mục kiên liên cũng xây dựng bảo tháp cao đến một ngàn do tuần và chu vi rộng đến năm trăm do tuần, toàn đem bảy chất liệu quý báu hợp lại tạo thành. Lại đem các loại hoa, vòng hoa, các hương liệu, long dù và tràng phan mà hiển cúng bảo tháp ấy. Sau đó tôn giả hiển cúng hai trăm vạn ức chư Phật như lai nữa, cũng với sự hiển cúng như trên, rồi thành đức Phật đà với danh hiệu Đa ma la bạt chiên đàn hương như lai, đủ mười đức hiệu. Thời kỳ của ngài tên là Hỷ mãn, quốc độ của ngài tên là Ý lạc. Quốc độ ấy bằng phẳng và đất là pha lê, cây ngọc trắng lệ, rải hoa ngọc chân châu, đầu cũng sạch sẽ, ai thấy cũng thích. Rất nhiều chư thiên và nhân loại. Bồ tát và thanh văn thì vô lượng vô số. Đa ma la bạt chiên đàn hương như lai sống lâu hai mươi bốn thời kỳ bậc nhỏ, giáo pháp nguyên chất tồn tại thế gian bốn mươi thời kỳ bậc nhỏ, giáo pháp tương tự cũng tồn tại bốn mươi thời kỳ bậc nhỏ. Đức Thế tôn lặp lại ý nghĩa đã nói bằng những lời chính cú sau đây.

(30) Đệ tử Như lai  
Đại mục kiên liên  
bỏ thân này rồi  
được gặp tám ngàn  
hai trăm vạn ức  
chư Phật như lai.

(31) Để được thực hiện  
tuệ giác Phật đà,  
tôn giả tôn kính

hiển cúng các ngài,  
nơi chỗ các ngài  
thường tu phạn hạnh.  
(32- 33) Vô lượng thời kỳ  
tôn giả kính giữ  
tất cả giáo pháp  
của chư Phật ấy.  
Và khi các ngài  
nhập niết bàn rồi  
tôn giả xây dựng  
những tháp bảy báu,  
lại dựng trụ vàng  
tiểu biểu lâu đài (116) ,  
rồi đem hoa hương  
và tấu nhạc khí  
cung kính hiển cúng  
những tháp Phật ấy.  
(34) Dần dần hoàn bị  
đường đi bồ tát,  
tại cõi Ý lạc  
thành Phật với hiệu  
Đa ma la bạt  
đàn hương như lai.  
(35) Đức Như lai ấy  
sống lâu hăm bốn  
thời kỳ bậc nhỏ,  
thường xuyên thuyết  
giáo pháp Phật đà  
cho cả trời người.  
(36) Đệ tử thanh văn  
vô số vô lượng  
nhiều bằng hằng sa,  
đủ ba minh trí  
và sáu thần thông  
uy đức rất lớn.  
(37) Đệ tử bồ tát  
vô lượng vô biên,  
trí nhớ cứng chắc  
tinh tiến thường trực,  
đổi với trí Phật  
không ai thoái chuyển.  
(38) Phật nhập diệt rồi  
giáo pháp nguyên chất  
tồn tại bốn chục  
thời kỳ bậc nhỏ,  
giáo pháp tương tự  
tồn tại cũng vậy.

\*

Đệ tử Như lai uy đức toàn vẹn số có năm trăm, sẽ được thọ ký trong thì vị lai đều thành Phật đà. Và sự trong quan từ thời xa xưa, liên hệ Như lai cùng với chư vị, Như lai sắp nói, chư vị khéo nghe!

## Phẩm 7: Tương Quan Xa Xưa (117)

Đức Thế tôn bảo chư vị tỷ kheo, trong thì quá khứ, cách nay vô lượng vô biên không thể nghĩ bàn về thời kỳ vô số, bấy giờ có đức Phật danh hiệu Đại thông trí thắng, bậc Đền như chư Phật, bậc Thích ứng hiển cúng, bậc Biết đúng và khắp, bậc Hoàn hảo sự sáng, bậc Khéo qua niết bàn, bậc Lý giải vũ trụ, bậc Không ai trên nữa, bậc Thuận hóa mọi người, bậc Thầy cả trời người, bậc Tuệ giác hoàn toàn: bậc Tôn cao nhất đời. Quốc độ của ngài tên là Hảo thành, thời kỳ của ngài tên là Đại tướng. Chư vị tỷ kheo, ngài nhập diệt cách nay cực kỳ lâu xa. Ví như đất của cả đại thiên thế giới này, giả thiết có người mài ra làm mực, rồi đi qua hết một ngàn quốc độ ở về hướng đông mới chấm một chấm chỉ lớn bằng hạt bụi nhỏ, lại đi qua hết một ngàn quốc độ nữa mới chấm một chấm nữa. Triển chuyển như vậy, chấm hết số mực đã mài hết số đất của cả đại thiên thế giới, thì ý chư vị nghĩ thế nào, bao nhiêu quốc độ mà người ấy đi qua, giáo sư toán học hay học trò của họ có thể tìm thấy giới hạn để biết được số lượng hay không? Không, bạch đức Thế tôn. Chư vị tỷ kheo, lại giả thiết rằng bao nhiêu quốc độ mà người ấy đi qua, chấm hay không chấm, đều đem nghiền ra làm bụi, mỗi hạt bụi giả thiết là một thời kỳ, thì đức Đại thông trí thắng phật đã nhập diệt đến nay còn lâu hơn số ấy đến vô lượng vô biên trăm ngàn vạn ức thời kỳ vô số. Vậy mà Như lai đem sức mạnh sự thấy biết của Phật nhìn lại sự nhập diệt lâu xa ấy thì thấy như thể mới xảy ra ngày hôm nay. Đức Thế tôn muốn lập lại ý nghĩa đã nói nên nói những lời chính cú sau đây.

- (1) Như lai nhớ lại  
trong thì quá khứ  
vô lượng vô biên  
thời kỳ vô số,  
có đức Phật đà  
bậc đủ phước tuệ,  
danh hiệu ngài là  
Đại thông trí thắng.
- (2) Ví như có người  
tận lực mài hết  
đất cõi đại thiên  
thành ra mực cá,  
rời đi qua hết  
một ngàn quốc độ  
mới chấm một chấm  
lớn bằng hạt bụi.
- (3- 5) Chấm lần cho đến  
hết sạch mực ấy.  
Rồi bao quốc độ  
người ấy đi qua  
chấm hay không chấm  
đều nghiền thành bụi,  
mỗi một hạt bụi  
là một thời kỳ.  
Nhưng mà so sánh  
với số bụi ấy,  
số thời kỳ này  
lại còn nhiều hơn.
- (6- 7) Trí thắng phật đà  
nhập diệt đến nay  
thời kỳ vô lượng  
đến như thế ấy.  
Vậy mà Như lai  
đem trí vô ngại

biết đức Phật ấy  
trước khi thành đạo  
đến lúc nhập diệt,  
biết cả đệ tử  
thanh văn bồ tát,  
thấy ngài nhập diệt  
rõ như sự ấy  
mới xảy hôm nay.  
Chư vị tỷ kheo,  
nên biết tuệ giác  
của Phật như lai  
trong suốt, tinh túy,  
không còn sai sót,  
không bị ngăn chặn,  
thấu suốt thời kỳ  
vô biên vô lượng.

Đức Thế tôn lại bảo, chư vị tỷ kheo, đức Đại thông trí thắng phật đà sống lâu năm trăm bốn mươi vạn ức trăm triệu thời kỳ. Khi ngài ngồi nơi bồ đề tràng, phá tan quân đội ma vương rồi, sắp được tuệ giác vô thượng của chư Phật, nhưng các pháp của tuệ giác chư Phật ấy vẫn chưa hiện ra như ở trước mắt (118). Như vậy hết một cho đến mười thời kỳ bậc nhỏ, ngài ngồi xếp bằng, thân thể và tâm trí đều không dao động, nhưng các pháp của tuệ giác chư Phật vẫn chưa hiện ra. Bấy giờ chư thiên Đạo lợi sắp trước cho ngài, ở dưới cây bồ đề, một tòa sư tử cao đến một do tuần. Ngài sẽ thực hiện tuệ giác vô thượng của chư Phật ở trên tòa sư tử ấy. Khi ngài mới ngồi trên tòa sư tử thì Phạm vương rưới xuống hoa của chư thiên, khắp diện tích một trăm do tuần. Gió thơm thịnh thoảng lướt đến thổi hoa héo đi, và Phạm vương rưới thay hoa mới. Liên tục như vậy, suốt mười thời kỳ bậc nhỏ, Phạm vương hiển cúng đức Đại thông trí thắng phật đà, và từ đó cho đến lúc ngài nhập diệt, vẫn thường xuyên rưới hoa hiển cúng như thế. Còn bốn vị Thiên vương thì thường xuyên đánh trống chư thiên, và chư thiên khác thì tấu các nhạc khí khác của chư thiên, hiển cúng đức Đại thông trí thắng phật đà trọn mười thời kỳ bậc nhỏ, và từ đó liên tục cho đến khi ngài nhập diệt, y như việc rưới hoa. Chư vị tỷ kheo, đức Đại thông trí thắng phật đà qua mười thời kỳ bậc nhỏ rồi các pháp của tuệ giác chư Phật mới hiện ra như ở trước mắt, và ngài hoàn thành tuệ giác vô thượng ấy.

Đức Đại thông trí thắng phật đà, khi chưa xuất gia, đã có mười sáu vương tử mà người đứng đầu tên là Tri tích. Những vương tử này ai cũng có đủ thứ đồ thưởng ngoạn quý và lạ, nhưng nghe thân phụ hoàn thành tuệ giác vô thượng thì cùng bỏ hết những thứ mình quý, đi đến chỗ ngài. Các bà mẹ khóc, đi theo mà tiễn. Vị luân vương tổ phụ của họ thì có một trăm đại thần và trăm ngàn vạn ức dân chúng bao quanh, cũng theo mà đến bồ đề tràng. Ai cũng muốn đến gần đức Đại thông trí thắng phật đà mà hiển cúng, cung kính, tôn trọng và tán dương. Khi đến, ai cũng đem đầu mặt lạy ngang chân ngài, đi vòng quanh ngài, rồi chuyên chú chấp tay mà chiêm ngưỡng, và nói những lời chinh cú sau đây mà ca tụng.

(8- 9) Thế tôn uy đức  
vô cùng cao cả,  
vì muốn hóa độ  
các loại chúng sinh,  
nên ngài trải qua  
vô số thời kỳ  
mới được trở thành  
một đức Phật đà,  
bao nhiêu đại nguyện  
đều trọn vẹn cả:  
lành thay là đáng

Cát tường tối thượng!

(10) Thế tôn là bậc  
cực kỳ hiếm có,  
một lần ngồi xuống  
mà đã trải qua  
hết cả mười lần  
thời kỳ bậc nhỏ,  
thân thể tay chân  
lặng yên bất động,  
tâm trí thanh tịnh  
chưa từng xao lãng,  
tuyệt đối vắng bật  
cực kỳ thuần khiết.

(11) Chúng con ngày nay  
thấy đức Thế tôn  
yên ổn hoàn thành  
tuệ giác chư Phật,  
là chúng con được  
lợi ích tốt lành,  
cho nên khen mừng  
lòng rất hoan hỷ.

(12) Các loại chúng sinh  
thường xuyên khổ não,  
quá ư mù mờ  
không thấy đất dẫn,  
không hề biết được  
con đường hết khổ,  
cũng không tự biết  
mong cầu giải thoát.

(13) Trong các loài dữ  
thì tăng lên mãi  
còn trên chư thiên  
ngày càng giảm bớt,  
từ chỗ tối tăm  
vào chỗ tối tăm,  
lâu xa mãi hoài  
không nghe danh Phật.

(14) Ngày nay Thế tôn  
đạt được tuệ giác  
tối thượng, yên ổn,  
không còn sai sót,  
chúng con cùng với  
chư thiên nhân loại  
vì được ích lợi  
siêu việt lớn lao  
cho nên cùng nhau  
cúi đầu kính lạy,  
tánh mạng quay về  
nơi đáng Vô thượng.

Mười sáu vương từ lúc ấy nói những lời chinh cú ca tụng đức Đại thông trí thắng phật đà rồi, khuyến thỉnh ngài chuyển đày bánh xe chánh pháp. Ai cũng nói rằng đức Thế tôn thuyết pháp thì đem lại rất nhiều yên ổn ; xin ngài thương xót và ích lợi cho chư thiên, nhân loại. Các vương từ lại nói những lời chinh cú sau đây.



(15) Thừa đấng Thế hùng,  
đấng Không ai bằng,  
tự trang hoàng mình  
bằng trăm phước đức (119) !  
Ngài đã thực hiện  
tuệ giác vô thượng,  
xin nói cho đời  
về tuệ giác ấy.

(16) Xin cứu chúng con  
và bao chúng sinh!  
Xin phô bày ra  
tuệ giác của ngài,  
làm cho chúng con  
cùng thực hiện được.  
Chúng con nếu được  
trở thành Phật đà  
thì các chúng sinh  
cũng được như vậy.

(17) Thế tôn biết rõ  
tất cả quan niệm,  
đường lối, trí tuệ,  
thị hiếu, phước đức,  
hành vi đời trước ...  
của bao chúng sinh.  
Ngài đã thấy biết  
tỏ rõ tất cả,  
xin hãy chuyển đây  
pháp luân tối thượng!

Khi ấy đức Đại thông trí thắng phật đà yên lặng hứa nhận lời thỉnh cầu ấy.

Đức Thế tôn lại bảo, chư vị tỷ kheo, khi đức Đại thông trí thắng phật đà hoàn thành tuệ giác vô thượng thì khắp mười khu vực, mỗi khu vực có năm trăm vạn ức cõi Phật đều chấn động đủ hết sáu cách. Những chỗ tối tăm giữa các cõi Phật ấy, ánh sáng sáng nhất của mặt trời mặt trăng không thể soi đến, khi ấy cũng rất sáng tỏ. Chúng sinh trong những chỗ ấy cùng được thấy nhau, và cùng thốt lên: sao lại có chúng sinh khác xuất hiện ở đây! Trong các cõi Phật nói trên, cung điện chư thiên, từ dưới lên đến Phạm thiên, cũng chấn động đủ cả sáu cách, và được chiếu soi bằng ánh sáng vĩ đại, sáng tỏa khắp cả và sáng hơn ánh sáng của chư thiên ấy. Bao nhiêu cung điện Phạm thiên khắp trong năm trăm vạn ức cõi Phật thuộc khu vực chính đông đều sáng lên rực rỡ, gấp đôi ngày thường. Các vị Phạm vương đều nghĩ rằng, cung điện chúng ta hôm nay sáng lên một cách trước đây chưa bao giờ có; vì lý do nào mà có cảnh tượng này? Các vị Phạm vương liền đến suy luận với nhau về sự thể ấy. Trong chúng Phạm vương này có Đại phạm vương tên là Cứu nhất thế, nói với cả chúng lời chính cú sau đây.

(18- 20) Cung điện chúng ta  
sáng hơn trước đây;  
vì lý do gì?  
hãy cùng tìm hiểu:  
một vị thiên nhân  
phước lớn mới sinh?  
hay một đức Phật  
xuất hiện thế gian,  
mà ánh sáng này  
chiếu rực khắp cả?

Bấy giờ các vị Phạm vương của năm trăm vạn ức cõi Phật khu vực chính đông, với cung điện theo mình, với túi vải đựng đầy hoa chư thiên, cùng nhau đi về khu vực chính tây, lần theo ánh sáng mà tìm, thấy đức Đại thông trí thắng phật đã ngồi trên tòa sư tử dưới cây bồ đề trong bồ đề tràng, có tám bộ và các chúng khác thuộc loài người và không phải loài người, tôn kính bao quanh. Lại thấy mười sáu vị vương tử đang thỉnh cầu ngài chuyển đầy bánh xe chánh pháp. Các vị Phạm vương tức thì đem đầu mặt lay ngang chân đức Đại thông trí thắng phật đã, đi quanh ngài hàng trăm hàng ngàn vòng, rồi đem hoa chư thiên mà tung rải trên ngài. Hoa ấy như núi Tu di. Các vị Phạm vương cũng dùng hoa ấy mà hiến cúng cây bồ đề của ngài. Cây này cao đến mười do tuần. Hiến hoa rồi, các vị Phạm vương ai cũng đem cung điện của mình dâng lên đức Đại thông trí thắng phật đã, thưa rằng, bạch đức Thế tôn, xin ngài thương xót mà ích lợi cho chúng con, bằng cách rủ lòng chấp nhận và sử dụng cung điện chúng con hiến cúng. Đối trước ngài, các vị Phạm vương nhất tâm, đồng thanh, đem lời chinh cú sau đây mà ca tụng.

(21) Thế tôn hiếm có  
rất khó gặp được!  
Ngài đủ vô lượng  
phẩm chất siêu việt,  
và có năng lực  
cứu hộ tất cả.  
Là thầy cao cả  
của cả trời người,  
ngài thường thương tưởng  
toàn thể thế gian,  
mười phương chúng sinh  
đều nhờ ích lợi.

(22) Tất cả chúng con  
đến đây từ những  
quốc độ nhiều đến  
năm trăm vạn ức,  
và cùng rời bỏ  
cái vui thiên định  
để được đến đây  
hiến cúng Thế tôn.

(23) Nhờ phước chúng con  
làm từ đời trước  
nên được cung điện  
tráng lệ như vậy,  
hôm nay chúng con  
tôn kính hiến lên,  
xin đức Thế tôn  
từ bi nạp thọ.

Các vị Phạm vương đem lời chinh cú ca tụng đức Đại thông trí thắng phật đã rồi, vị nào cũng thưa, bạch đức Thế tôn, xin ngài chuyển đầy bánh xe chánh pháp: xin ngài giải thoát chúng sinh, xin ngài mở đường niết bàn. Các vị lại nhất tâm đồng thanh mà nói lời chinh cú này.

(24- 25) Bạch đức Thế hùng  
đủ cả phước tuệ!  
xin ngài diễn giảng  
chánh pháp tối thượng,  
xin đem sức mạnh  
của đại từ bi  
cứu độ chúng sinh

đang bị khổ não.

Khi ấy đức Đại thông trí thắng phật đà yên lặng hứa nhận lời thỉnh cầu ấy.

Chư vị tỳ kheo, các vị Phạm vương ở năm trăm vạn ức cõi Phật thuộc khu vực đông nam, ai cũng tự thấy cung điện của mình sáng rực lên một cách trước đây chưa bao giờ có, nên hoan hỷ, phấn chấn, thấy rất hy hữu, liền đến suy luận với nhau về sự thể ấy. Trong chúng Phạm vương này có vị Đại phạm vương tên là Đại bi, nói với cả chúng lời chính cú sau đây.

(26) Vì lý do nào  
mà có cảnh tượng  
cung điện chúng ta  
sáng hơn trước đây?  
(27- 28) Một vị thiên nhân  
phước lớn mới sinh?  
hay một đức Phật  
xuất hiện thế gian?  
(29) Trước đây chưa thấy  
cảnh tượng như vậy,  
nên hãy cùng nhau  
nhất tâm mà tìm.  
(30) Hãy cùng đi qua  
vạn ức quốc độ,  
lần theo ánh sáng  
mà tìm xuất xứ.  
Nhiều phần chắc chắn  
đây là Phật đà  
xuất hiện cứu độ  
chúng sinh đau khổ.

Bấy giờ các vị Phạm vương của năm trăm vạn ức cõi Phật khu vực đông nam, với cung điện theo mình, với túi vải đựng đầy hoa chư thiên, cùng nhau đi về khu vực tây bắc, lần theo ánh sáng mà tìm, thấy đức Đại thông trí thắng phật đà ngồi trên tòa sư tử dưới cây bồ đề trong bồ đề tràng, có tám bộ và các chúng khác thuộc loài người và không phải loài người, tôn kính bao quanh. Lại thấy mười sáu vị vương tử đang thỉnh cầu ngài chuyển đày bánh xe chánh pháp. Các vị Phạm vương tức thì đem đầu mặt lạy ngang chân đức Đại thông trí thắng phật đà, đi quanh ngài hàng trăm hàng ngàn vòng, rồi đem hoa chư thiên mà tung rải trên ngài. Hoa ấy như núi Tu di. Các vị Phạm vương cũng dùng hoa ấy mà hiến cúng cây bồ đề của ngài. Hiến hoa rồi, các vị Phạm vương ai cũng đem cung điện của mình dâng lên đức Đại thông trí thắng phật đà, thưa rằng, bạch đức Thế tôn, xin ngài thương xót mà ích lợi cho chúng con, bằng cách rủ lòng chấp nhận và sử dụng cung điện chúng con hiến cúng. Đối trước ngài, các vị Phạm vương nhất tâm, đồng thanh, đem lời chính cú sau đây mà ca tụng.

(31) Vị chúa thánh triết,  
vị vua chư thiên,  
tiếng như tiếng chim  
ca lặng tần dà!  
Vị thầy thương tưởng  
hết thấy chúng sinh!  
Hôm nay chúng con  
xin cùng kính lạy.  
(32- 33) Chư Phật thế tôn  
rất là hiếm có,  
thì gian lâu xa

mới hiện một lần.  
Đã qua một trăm  
tám chục thời kỳ,  
cõi này trống rỗng  
không có Phật nào;  
ba nẻo đường dữ  
thì tràn đầy cả,  
còn chúng chư thiên  
ngày càng giảm bớt.  
(34) Ngày nay ngài đã  
xuất hiện ra đây!  
Ngài là mắt sáng  
cho các chúng sinh,  
là nơi thế gian  
cùng đến nương tựa,  
là người cứu vớt  
che chở hết thảy,  
là từ bi phụ  
củ của chúng sinh,  
là người xót thương  
ích lợi tất cả!  
Tất cả chúng con  
nhờ phước đời trước,  
ngày nay mới được  
gặp ngài xuất hiện!

Các vị Phạm vương đem lời chính cú ca tụng đức Đại thông trí thắng phật đã rồi, vị nào cũng thưa, bạch đức Thế tôn, xin ngài thương tưởng tất cả, chuyển đây bánh xe chánh pháp mà hóa độ chúng sinh. Các vị lại nhất tâm đồng thanh mà nói lời chính cú này.

(35) Bạch đức Cao cả!  
xin ngài chuyển đây  
bánh xe chánh pháp,  
xin ngài phát lộ  
thật tướng siêu việt  
của tất cả pháp,  
cứu độ hết thảy  
chúng sinh đau khổ,  
cho họ cùng được  
niềm vui lớn lao!  
(36) Xin cho chúng sinh  
được nghe pháp ấy,  
để được tuệ giác  
hoặc sinh chư thiên,  
để bớt nẻo dữ  
và thêm người lành.

Khi ấy đức Đại thông trí thắng phật đã yên lặng hứa nhận lời thỉnh cầu ấy.

Chư vị tỷ kheo, các vị Phạm vương ở năm trăm vạn ức cõi Phật thuộc khu vực chính nam, ai cũng tự thấy cung điện của mình sáng rực lên một cách trước đây chưa bao giờ có, nên hoan hỷ, phấn chấn, thấy rất hy hữu, liền đến suy luận với nhau về sự thế ấy, rằng vì lý do nào mà cung điện chúng ta có ánh sáng rực rỡ như vậy? Trong chúng Phạm vương này có vị Đại phạm vương tên là Diệu pháp, nói với cả chúng lời chính cú sau đây.

(37) Cung điện chúng ta  
sáng quá rực rỡ,  
tất có lý do,  
cần nên tìm hiểu.  
(38) Qua rồi hàng trăm  
hàng ngàn thời kỳ,  
mà chưa hề thấy  
cảnh tượng như vậy.  
Một vị thiên nhân  
phước lớn mới sinh?  
hay một đức Phật  
xuất hiện thế gian?

Bấy giờ các vị Phạm vương của năm trăm vạn ức cõi Phật khu vực chính nam, với cung điện theo mình, với túi vải đựng đầy hoa chư thiên, cùng nhau đi về khu vực chính bắc, lần theo ánh sáng mà tìm, thấy đức Đại thông trí thắng phật đà ngồi trên tòa sư tử dưới cây bồ đề trong bồ đề tràng, có tám bộ và các chúng khác thuộc loài người và không phải loài người, tôn kính bao quanh. Lại thấy mười sáu vị vương tử đang thỉnh cầu ngài chuyển đày bánh xe chánh pháp. Các vị Phạm vương tức thì đem đầu mặt lạy ngang chân đức Đại thông trí thắng phật đà, đi quanh ngài hàng trăm hàng ngàn vòng, rồi đem hoa chư thiên mà tung rải trên ngài. Hoa ấy như núi Tu di. Các vị Phạm vương cũng dùng hoa ấy mà hiến cúng cây bồ đề của ngài. Hiến hoa rồi, các vị Phạm vương ai cũng đem cung điện của mình dâng lên đức Đại thông trí thắng phật đà, thưa rằng, bạch đức Thế tôn, xin ngài thương xót mà ích lợi cho chúng con, bằng cách rũ lòng chấp nhận và sử dụng cung điện chúng con hiến cúng. Đợi trước ngài, các vị Phạm vương nhất tâm, đồng thanh, đem lời thỉnh cầu sau đây mà ca tụng.

(39) Thật là hiếm có  
được thấy Thế tôn,  
đấng đã hủy diệt  
mọi sự phiền não!  
Qua hết một trăm  
ba mươi thời kỳ,  
nay mới một lần  
lại được thấy Phật.  
(40) Biết bao chúng sinh  
đã quá khao khát,  
xin đổ mưa pháp  
cho sung mãn cả!  
Lâu rồi chúng con  
chưa được nhìn thấy  
đấng có tuệ giác  
không có giới hạn;  
như hoa ưu đàm,  
ngày nay mới thấy!  
(41) Bao nhiêu cung điện  
của chúng con đây  
nhờ ánh sáng ngài  
mà càng trắng lẽ,  
xin ngài thương xót  
nhận cho chúng con.

Các vị Phạm vương đem lời thỉnh cầu ca tụng đức Đại thông trí thắng phật đà rồi, vị nào cũng thưa, bạch đức Thế tôn, xin ngài chuyển đày bánh xe chánh pháp để làm cho toàn thể thế gian

bao gồm chư thiên, ma vương, phạn vương, sa môn, bà la môn, ai cũng được yên ổn, được giải thoát. Các vị lại nhất tâm đồng thanh mà nói lời chinh cú này.

(42) Đấng tôn cao nhất  
chư thiên nhân loại,  
xin chuyển bánh xe  
chánh pháp vô thượng!  
xin gióng lớn lên  
trống pháp vĩ đại!  
xin thổi vang lên  
loa pháp to lớn!

(43) xin đồ khắp xuống  
mưa pháp cao cả,  
quảng độ vô lượng  
các loại chúng sinh!  
Cùng nhau kính lạy,  
chúng con thỉnh cầu  
Thế tôn nói lên  
tiếng nói sâu xa.

Khi ấy đức Đại thông trí thắng phật đà yên lặng hứa nhận lời thỉnh cầu ấy.

Chư vị tỷ kheo, khu vực tây nam cho đến khu vực thiên đế cũng đều như vậy. Và đến các vị Phạn vương ở năm trăm vạn ức cõi Phật thuộc khu vực thiên đình, ai cũng tự thấy cung điện của mình đang ở sáng rực lên một cách trước đây chưa bao giờ có, nên hoan hỷ, phấn chấn, thấy rất hy hữu, liền đến suy luận với nhau về sự thế ấy, rằng vì lý do nào mà cung điện chúng ta có ánh sáng rực rỡ như vậy? Trong chúng Phạn vương ấy có vị Đại phạn vương tên là Thi khí, nói với cả chúng lời chinh cú sau đây.

(44) Vì sao hôm nay  
cung điện chúng ta  
sáng lên lộng lẫy  
huy hoàng khác thường?  
(45) Cảnh tượng như vậy  
chưa hề thấy nghe.  
(46) Một vị thiên nhân  
phước lớn mới sinh?  
hay một đức Phật  
xuất hiện thế gian?

Bấy giờ các vị Phạn vương của năm trăm vạn ức cõi Phật khu vực thiên đình, với cung điện theo mình, với túi vải đựng đầy hoa chư thiên, cùng nhau đi về khu vực thiên đế, lần theo ánh sáng mà tìm, thấy đức Đại thông trí thắng phật đà ngồi trên tòa sư tử dưới cây bồ đề trong bồ đề tràng, có tám bộ và các chúng khác thuộc loài người và không phải loài người, tôn kính bao quanh. Lại thấy mười sáu vị vương tử đang thỉnh cầu ngài chuyển bánh xe chánh pháp. Các vị Phạn vương tức thì đem đầu mặt lạy ngang chân đức Đại thông trí thắng phật đà, đi quanh ngài hàng trăm hàng ngàn vòng, rồi đem hoa chư thiên mà tung rải trên ngài. Hoa ấy như núi Tu di. Các vị Phạn vương cũng dùng hoa ấy mà hiến cúng cây bồ đề của ngài. Hiến hoa rồi, các vị Phạn vương ai cũng đem cung điện của mình dâng lên đức Đại thông trí thắng phật đà, thưa rằng, bạch đức Thế tôn, xin ngài thương xót mà ích lợi cho chúng con, bằng cách rủ lòng chấp nhận và sử dụng cung điện chúng con hiến cúng. Đối trước ngài, các vị Phạn vương nhất tâm, đồng thanh, đem lời chinh cú sau đây mà ca tụng.

(47) Lành thay khi được

thầy đảng Toàn giác,  
Thánh triết, Cứu đời,  
đảng có năng lực  
giải cứu chúng sinh  
trong ngục ba cõi!  
(48) Là Thầy trời người  
thầy biết khắp cả,  
ngài rất thương xót  
bao loại chúng sinh!  
Và ngài khai mở  
cửa ngõ bất tử (120) ,  
làm cho hết thầy  
vượt đến bến bờ!  
(49) Vô số thời kỳ  
đã không có Phật!  
Ngài chưa xuất hiện,  
mười phương tối tăm:  
(50) Ba nẻo đường dữ  
mãi hoài thêm lên,  
chúng loại tu la  
cũng được phồn thịnh;  
(51) còn chúng chư thiên  
thì bị giam bó,  
chết thì phần nhiều  
rơi vào đường dữ,  
vì đã không được  
nghe Pháp với Phật,  
thường thường hành động  
những việc bất thiện.  
(52) Sắc đẹp, sức khỏe,  
cùng với trí tuệ,  
tất cả thứ này  
giám sát đồng đều.  
Vì hành động ác  
mà mất hạnh phúc,  
lại mất đến cả  
ý thức hạnh phúc.  
(53) Vương mắc khuôn phép  
chủ thuyết tà ngụy,  
nên không biết được  
qui tắc tốt lành,  
không được tiếp nhận  
ân Phật giáo hóa,  
thường bị rơi vào  
các nẻo đường dữ.  
(54) Nhưng nay thì ngài,  
con mắt của đời,  
đã xuất hiện ra  
sau thì gian dài!  
Nhưng nay thì ngài,  
vì thương chúng sinh,  
đã xuất hiện ra  
giữa thế gian này!  
(55) Ngài đã siêu việt,

đạt được tuệ giác  
chính xác hoàn hảo:  
chúng con rất mừng!  
Và bao chúng sinh  
ai cũng hoan hỷ  
và tán dương ngài  
là bậc hiếm có!

(56) Bao nhiêu cung điện  
của chúng con đây  
nhờ ánh sáng ngài  
mà càng tráng lệ,  
chúng con phụng hiến  
lên dâng Thế tôn,  
xin ngài thương tưởng  
mà nạp thọ cho.

(57) Chúng con nguyện đem  
công đức như vậy  
hiến khắp tất cả  
các loại chúng sinh,  
cầu cho chúng con  
cùng với chúng sinh  
đều được thành tựu  
tuệ giác chư Phật.

Các vị Phạm vương đem lời chinch cú ca tụng đức Đại thông trí thắng phật đà rồi, vị nào cũng thưa, bạch đức Thế tôn, xin ngài chuyển đày bánh xe chánh pháp, đem lại rất nhiều sự yên ổn và rất nhiều sự giải thoát. Các vị lại nhất tâm đồng thanh mà nói lời chinch cú này.

(58) Kính xin Thế tôn  
chuyển bánh xe pháp!  
Xin ngài gióng lên  
trống pháp bất tử!  
Xin ngài giải cứu  
chúng sinh đau khổ,  
và mở chỉ ra  
đường hướng niết bàn!

(59) Xin ngài nhận lời  
chúng con thỉnh cầu,  
sử dụng âm thanh  
cực kỳ mâu nhiệm,  
thương xót chúng con  
và bao chúng sinh,  
nói ra cái pháp  
mà ngài trải qua  
vô số thời kỳ  
mới tập hợp được (121) !

Lúc bấy giờ đức Đại thông trí thắng phật đà nhận lời thỉnh cầu của các vị Phạm vương ở khắp mười phương, và của mười sáu vị vương tử, tức thì chuyển đày bánh xe chánh pháp bốn chân lý, bằng cách ba lần chuyển đày với mười hai phương thức, mà sa môn, bà la môn, hoặc chư thiên, ma vương, phạn vương, hay bất cứ những ai còn ở trong phạm vi thế gian, đều không thể chuyển đày. Rằng đây là khổ ... đây là khổ tập hợp ... đây là khổ tiêu diệt ... đây là con đường đạt đến sự khổ tiêu diệt ... Bốn chân lý như vậy lại được nói rộng ra thành mười hai duyên khởi: vô minh sinh thì hành sinh, hành sinh thì thức sinh, thức sinh thì danh sắc sinh,



danh sắc sinh thì lục nhập sinh, lục nhập sinh thì xúc sinh, xúc sinh thì thọ sinh, thọ sinh thì ái sinh, ái sinh thì thủ sinh, thủ sinh thì hữu sinh, hữu sinh thì sinh sinh, sinh sinh thì già chết lo buồn khổ não sinh; vô minh diệt thì hành diệt, hành diệt thì thức diệt, thức diệt thì danh sắc diệt, danh sắc diệt thì lục nhập diệt, lục nhập diệt thì xúc diệt, xúc diệt thì thọ diệt, thọ diệt thì ái diệt, ái diệt thì thủ diệt, thủ diệt thì hữu diệt, hữu diệt thì sinh diệt, sinh diệt thì già chết lo buồn khổ não diệt (122) .

Khi đức Đại thông trí thắng phật đã ở giữa đại hội các chúng, trong đó có chư thiên và nhân loại, tuyên thuyết chánh pháp trên đây thì có sáu trăm vạn ức trăm triệu người, vì không tham đắm các pháp (123) , nên đối với mọi sự sơ hở (124) tâm được giải thoát; bốn thiên, bốn định, ba minh trí, sáu thân thông và tám giải thoát, những pháp sâu xa tinh tú như vậy họ có đủ cả. Rồi lần thứ hai, lần thứ ba và lần thứ tư, đức Đại thông trí thắng phật đã tuyên thuyết chánh pháp trên đây thì có ngàn vạn ức hằng sa trăm triệu chúng sinh cũng vì không tham đắm các pháp mà đối với mọi sự sơ hở tâm được giải thoát. Từ đó về sau, riêng chúng thanh văn cũng đã vô lượng vô biên, không thể mô tả hay tính toán.

Phần mười sáu vị vương tử thì cùng nhau đem cái tuổi đồng niên mà xuất gia làm sa di, các căn lanh lợi, trí tuệ thấu suốt, vì lẽ ai cũng đã từng hiển cúng trăm ngàn vạn ức chư Phật như lai, thực hành phạn hạnh một cách trong sáng mà cầu tuệ giác vô thượng. Tất cả mười sáu vị ấy cùng thưa đức Đại thông trí thắng phật đã, rằng bạch đức Thế tôn, vô số trăm ngàn vạn ức chư vị thanh văn đại đức như thế này đã thành thực cả rồi, kính xin đức Thế tôn nói cho chúng con về pháp của tuệ giác vô thượng. Chúng con nghe được pháp ấy thì ai cũng cùng nhau tu học. Bạch đức Thế tôn, tâm chí của chúng con là nguyện được sự thấy biết của Phật. Tâm chí như vậy, đức Thế tôn tự biết cho chúng con. Lúc ấy tám vạn ức người trong số đi theo vị luân vương tử phụ, thấy mười sáu vị vương tử xuất gia thì cũng cầu xin xuất gia. Vị luân vương tử ấy cũng chấp thuận tức khắc.

Đức Đại thông trí thắng phật đã nhận lời thỉnh cầu của mười sáu vị sa di, nên qua hai vạn thời kỳ rồi, ở giữa đại hội bốn chúng, nói về bản kinh đại thừa tên Diệu pháp liên hoa, bản kinh dạy cho bồ tát và được Phật giữ gìn. Ngài nói kinh ấy rồi, mười sáu vị sa di vì tuệ giác vô thượng mà cùng tiếp nhận, ghi nhớ và đọc tụng một cách thông suốt sắc sảo. Đức Đại thông trí thắng phật đã nói kinh Pháp hoa thì mười sáu vị sa di tin tưởng tiếp nhận được cả. Trong chúng thanh văn cũng có vị tin hiểu. Nhưng người khác, số lượng đến ngàn vạn ức, đều sinh ra nghi hoặc.

Đức Đại thông trí thắng phật đã nói kinh Pháp hoa suốt tám ngàn thời kỳ mà không lúc nào ngưng bỏ. Nói rồi, ngài vào tịnh thất, đặt mình vào sự thiền định đến tám vạn bốn ngàn thời kỳ. Bấy giờ mười sáu vị sa di bỏ tất biết ngài vào tịnh thất mà vắng lặng thiền định, nên vị nào cũng lên pháp tòa, và cũng trong thì gian tám vạn bốn ngàn thời kỳ ấy vị nào cũng giảng giải một cách phong phú cho cả bốn chúng về kinh Pháp hoa. Vị nào cũng hóa độ chúng sinh nhiều như số cát của sáu trăm vạn ức trăm triệu sông Hằng, trình bạch, thuyết phục, khuyến khích, tán thưởng (125) , làm cho ai cũng phát tâm tuệ giác vô thượng (126) . Tám vạn bốn ngàn thời kỳ qua rồi, đức Đại thông trí thắng phật đã xuất định, bước đến pháp tòa, thung dung mà ngồi, tuyên cáo với cả đại hội các chúng: Mười sáu vị sa di bỏ tất này thật là hiếm có, các căn lanh lợi, trí tuệ thấu suốt, và vị nào cũng đã hiển cúng vô số ngàn vạn ức chư Phật như lai. Nơi chư Phật như lai ấy, các vị thường xuyên thực hành phạn hạnh, nhận được tuệ giác Phật đã, lại dạy cho chúng sinh vào được tuệ giác ấy. Các người hãy luôn luôn thân gần mà hiển cúng mười sáu vị ấy. Vì lẽ bất cứ thanh văn, duyên giác hay bồ tát, người nào tin tưởng được kinh pháp do mười sáu vị sa di bỏ tất này tuyên thuyết, tiếp nhận và ghi nhớ mà không bác bỏ, thì những người ấy ai cũng sẽ được tuệ giác Phật đã là tuệ giác vô thượng.

Khi ấy đức Thế tôn bảo chư vị tỷ kheo, mười sáu vị sa di bỏ tất thường vui thích nói kinh Pháp hoa. Những số chúng sinh nhiều như cát sáu trăm vạn ức trăm triệu sông Hằng mà mỗi vị giáo hóa thì đời đời sinh ra ở đâu cũng chung với mỗi vị, theo mỗi vị mà nghe pháp thêm

nữa, và nghe thì tin hiểu được cả. Do vậy mà những số chúng sinh ấy gặp được bốn vạn ức chư Phật như lai, và việc ấy đến nay vẫn chưa chấm dứt.

Chư vị tỷ kheo, nay Như lai nói để chư vị biết, mười sáu vị sa di bồ tát, đệ tử của đức Đại thông trí thắng phật đà, hiện nay cùng thành tựu tuệ giác vô thượng và đang thuyết pháp giáo hóa ở khắp cả mười phương quốc độ. Vị nào cũng có vô số trăm ngàn vạn ức bồ tát và thanh văn làm người tùy thuộc. Hai vị thành Phật ở chính đông là A súc như lai tại quốc độ Hoan hỷ và Tu di đánh như lai. Hai vị thành Phật ở đông nam là Sư tử âm như lai và Sư tử tướng như lai. Hai vị thành Phật ở chính nam là Hư không trú như lai và Thường diệt như lai. Hai vị thành Phật ở tây nam là Đế tướng như lai và Phạm tướng như lai. Hai vị thành Phật ở chính tây là A di đà như lai và Độ nhất thế thế gian khổ não như lai. Hai vị thành Phật ở tây bắc là Đa ma la bạt chiến đàn hương thân thông như lai và Tu di tướng như lai. Hai vị thành Phật ở chính bắc là Vân tự tại như lai và Vân tự tại vương như lai. Một vị thành Phật ở đông bắc là Hoại nhất thế thế gian bổ úy như lai. Còn vị thứ mười sáu là ta, Thích ca mâu ni như lai, thành tựu tuệ giác vô thượng ở quốc độ Kham nhẫn này.

Chư vị tỷ kheo, như trên đã nói, khi chúng ta làm sa di bồ tát thì vị nào cũng giáo hóa chúng sinh nhiều bằng số cát của vô số trăm ngàn vạn ức sông Hằng. Những số chúng sinh này vì tuệ giác vô thượng mà vẫn theo nghe pháp với chúng ta. Trong các số chúng sinh ấy, cho đến ngày nay có những người vẫn còn ở vị trí thanh văn, thì chúng ta vẫn thường giáo hóa cho những người này bằng pháp của tuệ giác vô thượng. Những người này vẫn phải được đưa lần vào tuệ giác Phật đà bằng pháp ấy, vì tuệ giác Phật đà thì thật khó tin khó hiểu.

Những người này, mà thuộc về số hàng sa chúng sinh phần Như lai giáo hóa từ lúc Như lai còn làm sa di bồ tát, thì chính là chư vị, và chư vị đệ tử thanh văn trong thì vị lai sau khi Như lai nhập diệt. Chư vị đệ tử thanh văn sau khi Như lai nhập diệt cũng có những người không nghe kinh này, không hay không biết gì về đường đi của bồ tát, và đối với thành quả của mình thì phát sinh ý tưởng nhập được niết bàn. Như lai bấy giờ làm đức Phật giáo chủ ở quốc độ khác, thay đổi danh hiệu khác; những người này tuy phát sinh ý tưởng nhập được niết bàn như vậy, nhưng ở quốc độ khác mà Như lai đang làm đức Phật giáo chủ thì họ lại cầu tuệ giác Phật đà, được nghe kinh này và biết rằng chỉ niết bàn bằng cổ xe Phật đà chứ không bằng cổ xe nào khác, ngoại trừ Như lai phương tiện thuyết pháp.

Chư vị tỷ kheo, bất cứ ở quốc độ nào, khi Như lai tự biết thì giờ nhập diệt sắp đến, chư tăng lại thanh tịnh, sự tin hiểu cũng vững chắc, ai cũng thấu triệt về Không, vào sâu tư duy tu, thì Như lai chiêu tập chúng bồ tát và chúng thanh văn mà nói cho kinh Pháp hoa này, minh xác rằng thế gian không có cổ xe thứ hai và cổ xe thứ ba đưa đến niết bàn, mà chỉ có cổ xe Phật đà duy nhất đưa đến niết bàn mà thôi.

Chư vị tỷ kheo, nên biết Như lai đủ mọi phương tiện, lại đi sâu vào bản tính chúng sinh, biết chí nguyện của chúng sinh ưa thích giáo pháp thấp nhỏ là vì vốn đã đắm sâu vào trong năm thứ dục lạc; vì những người như vậy mà Như lai nói đến niết bàn, và họ nghe thì tin hiểu được. Sự thể ví như con đường hiểm ác dài đến năm trăm do tuần, nằm trong chốn hoang vắng và ghê rợn (127). Một đoàn nhiều người muốn vượt qua con đường ấy để đến đảo vàng ngọc. Có một vị hướng dẫn rất thông minh, lại biết rõ con đường hiểm ác này chỗ nào thông chỗ nào nghẽn. Vị ấy dẫn đoàn người vượt qua con đường này. Nhưng đoàn người nửa đường đồ nhác, muốn lui, thưa với vị hướng dẫn, rằng chúng tôi quá mệt mà lại ghê sợ, không còn đi tới được nữa. Đường trước còn xa, chúng tôi muốn lui về. Vị hướng dẫn có làm chúc phương tiện, nghĩ rằng đoàn người này thật đáng thương, sao lại bỏ vàng ngọc to lớn mà muốn trở về. Nghĩ rồi, vị ấy sử dụng phương tiện lực, ngay nơi đoạn giữa của con đường hiểm ác, chỗ đã qua ba trăm do tuần, biến hóa một thành quách to lớn, và bạo họ, các người dừng sợ, đứng về. Thành quách to lớn kia các người có thể vào nghỉ, và muốn gì tùy ý: muốn ở luôn trong ấy thì yên ổn thích thú, muốn đi tới để đến đảo vàng ngọc thì cũng đi được. Đoàn người mỗi mệt, lúc đó, lòng rất vui mừng, khen là sự thể chưa từng có, rằng chúng ta bây giờ thoát

khỏi con đường hiểm ác và được an toàn rồi. Rồi cả đoàn bước tới mà vào trong thành biến hóa, sinh ra ý tưởng đã vượt qua, ý tưởng đã an toàn. Nhưng vị hướng dẫn, khi biết đoàn người nghỉ ngơi hết mệt, tức thì diệt mất cái thành biến hóa đi, bảo đoàn người hãy nên đi tới: đảo vàng ngọc đã gần đây. Cái thành to lớn vừa rồi chỉ do ta hóa ra cho các người dừng nghỉ mà thôi.

Chư vị tỷ kheo, Như lai cũng vậy. Như lai làm đại đạo sư cho chư vị. Như lai biết rõ đường dữ sống chết phiền não là con đường đầy hiểm nạn mà lại xa dài, ai cũng phải rời bỏ, phải vượt qua. Nhưng nếu chư vị chỉ nghe cỗ xe Phật đà duy nhất thì sẽ không thích gặp Như lai, không muốn thân gần, vì nghĩ rằng tuệ giác Phật đà quá dài quá xa, siêng khó lâu lắm mới được thành đạt. Như lai biết rõ tâm lý khiếp nhược hèn kém ấy nên dùng phương tiện lược, nói ra niết bàn của thanh văn và duyên giác (128) để cho chư vị dừng nghỉ giữa đường. Khi chư vị đã đứng ở vị trí của thanh văn và duyên giác rồi, Như lai liền nói cho chư vị biết việc làm của chư vị chưa được hoàn tất. Nhưng vị trí của chư vị đang đứng thì đã gần đến tuệ giác Phật đà. Chư vị hãy suy xét về niết bàn mà chư vị thực hiện: niết bàn ấy không thật đâu. Niết bàn ấy chỉ do phương tiện lược của Như lai, nơi cỗ xe Phật đà duy nhất mà phân ra nói có ba cỗ xe, tựa như vị hướng dẫn hóa ra thành quách to lớn cho đoàn người dừng nghỉ. Dừng nghỉ rồi thì nói cho họ biết đảo vàng ngọc gần đây, còn thành biến hóa này không thật, chỉ do ta biến hóa ra mà thôi.

Khi ấy đức Thế tôn muốn lập lại ý nghĩa đã nói, nên nói những lời chính cú sau đây.

(60) Đại thông trí thắng,  
đức Phật đà ấy  
qua mười thời kỳ  
ngôi bồ đề tràng  
mà pháp chư Phật  
vẫn chưa hiện ra,  
chưa được thành tựu  
tuệ giác chư Phật.

(61) Chư thiên, long vương,  
cùng các bộ chúng  
thường rưới thiên hoa  
để hiến cúng ngài.

(62) Chư thiên lại đánh  
trống của chư thiên  
và hòa tấu lên  
các nhạc khí khác.  
Gió thơm lướt đến  
thổi mát hoa héo,  
chư thiên rưới thay  
hoa mới và tốt.

(63) Hết mười thời kỳ,  
Trí thắng Phật đà  
mới được thành tựu  
tuệ giác chư Phật.  
Chư thiên nhân loại  
lòng rất vui mừng.

(64) Mười sáu vương tử  
cùng với tùy thuộc  
cả ngàn vạn ức  
cùng đến chỗ Phật.

(65) Họ đem đầu mặt  
lạy ngang chân ngài,

thỉnh cầu chuyển đẩy  
bánh xe chánh pháp,  
rằng bậc Sư tử  
của các thánh triết,  
xin ngài đồ xuống  
nước mưa chánh pháp  
sung túc chúng con  
cùng với tất cả!  
(66) Thế tôn là bậc  
cực kỳ khó gặp,  
sau thì gian dài  
ngài mới xuất hiện;  
và muốn thức tỉnh  
các loại chúng sinh,  
ngài làm chấn động  
tất cả quốc độ.  
(67) Trong các quốc độ  
ở hướng chính đông  
số lượng có đến  
năm trăm vạn ức,  
cung điện Phạm vương  
sáng lên lộng lẫy,  
điều mà từ xưa  
họ chưa từng thấy.  
(68) Các vị Phạm vương  
thấy cảnh tượng ấy,  
lần theo ánh sáng  
tìm đến chỗ ngài,  
cùng rải thiên hoa  
tôn kính hiến cúng,  
lại còn hiến dâng  
cung điện của mình.  
(69) Rồi thỉnh cầu ngài  
chuyển đẩy pháp luân,  
lấy lời chính cú  
mà ca tụng ngài.  
Và ngài biết rõ  
thì gian chưa đến,  
nên nhận lời họ  
mà ngồi yên lặng.  
(70) Ở ba hướng khác  
cùng với bốn góc  
và trên với dưới  
cũng đều như vậy:  
(71) Cũng rải thiên hoa  
cũng hiến cúng điện  
và thỉnh cầu ngài  
chuyển đẩy pháp luân.  
(72) Rằng thưa Thế tôn,  
đáng Rất khó gặp,  
xin ngài đem lòng  
từ bi cao cả  
mà mở cho rộng  
cửa ngõ bất tử,

bằng cách chuyển đẩy  
pháp luân tối thượng!  
(73) Trí thắng phật đà  
tuệ giác vô lượng,  
nhận lời thỉnh cầu  
của các vị ấy,  
tuyên thuyết cho họ  
những pháp phong phú,  
là bốn chân lý  
mười hai duyên khởi.

(74) Ngài nói vô minh  
cho đến già chết,  
và rằng già chết  
toàn là do sinh (129) ,  
tai họa như vậy  
các người phải biết.

(75) Khi thuyết pháp này  
có sáu vạn ức  
trăm triệu người nghe,  
hủy diệt cùng tận  
biên cương khổ não  
mà thành La hán.

(76) Thuyết lần thứ hai,  
ngàn vạn hằng sa  
các loại chúng sinh  
đối với các pháp  
không còn tham đắm,  
cũng thành La hán.

(77) Từ đó về sau  
những người đắc đạo  
số đến vô số,  
vạn ức thời kỳ  
tính cũng không biết  
giới hạn số ấy.

\*

(78) Mười sáu vương tử  
lúc ấy xuất gia  
cùng làm sa di,  
và rồi cùng nhau  
thỉnh cầu đức Phật  
Đại thông trí thắng,  
rằng xin Thế tôn  
thuyết pháp đại thừa,  
(79) để cho chúng con  
cùng với tùy thuộc  
đều sẽ thành tựu  
tuệ giác Phật đà,  
ước nguyện cùng được  
y như Thế tôn  
đáng có mắt tuệ  
trong sáng bậc nhất!

(80- 81) Biết rõ tâm lý  
các vương tử trẻ,  
lại biết đạo hạnh

đời trước của họ,  
ngài dùng vô số  
yếu tố, ví dụ,  
mà nói sáu pháp  
ba la mật đa,  
cùng với những sự  
thần thông diệu dụng,  
phân tích giảng giải  
về pháp chân thật -  
nghĩa là giảng giải  
đường đi bồ tát,  
(82) bằng cách nói về  
Diệu pháp liên hoa,  
với những bài kệ  
nhiều bằng hằng sa (130) .  
(83) Trí thắng phật đà  
nói kinh ấy rồi,  
vào trong tịnh thất  
mà nhập thiền định,  
một lòng mà ngồi  
ngồi nơi một chỗ  
ngồi tám vạn tư  
thời kỳ bậc nhỏ.  
(84) Bảy giờ mười sáu  
sa di bồ tát  
biết đức Trí thắng  
chưa xuất thiền định,  
nên cùng diễn giảng  
tuệ giác vô thượng  
cho vô số ức  
các loại chúng sinh.  
(85) Mỗi vị sa di  
ngồi một pháp tòa,  
và cùng diễn giảng  
về kinh Pháp hoa,  
góp sức vào việc  
đem pháp giáo hóa,  
trong suốt thì gian  
ngài nhập thiền định.  
(86) Cả mười sáu vị  
mỗi vị hóa độ  
các loại chúng sinh  
bằng với số cát  
sáu trăm vạn ức  
trăm triệu sông Hằng.  
(87) Trí thắng phật đà  
nhập niết bàn rồi,  
những người nghe pháp  
mười sáu vị này,  
tại các cõi Phật  
thường sinh với thầy.  
(88) Mười sáu vị ấy  
đã đi trọn vẹn  
đường đi của Phật,

hiện ở mười phương  
cùng thành các đấng  
Tuệ giác chính xác.  
(89) Những người nghe pháp  
vào lúc bấy giờ,  
nay ở tại chỗ  
các đức Phật ấy;  
trong đó có người  
còn là thanh văn,  
vẫn được dạy lần  
bằng tuệ giác Phật.

\*

(90) Như lai là một  
trong số mười sáu,  
xa xưa đã từng  
dạy bảo chư vị.  
Nên nay Như lai  
vận dụng phương tiện  
dẫn dắt chư vị  
đến mau Phật tuệ.

(91) Do sự tương quan  
xa xưa như trên,  
Như lai ngày nay  
tuyên thuyết Pháp hoa,  
làm cho chư vị  
nhập vào Phật tuệ.  
Chư vị thận trọng,  
đừng có kinh hãi!

(92) Ví như con đường  
rất là hiểm ác  
trong chốn hoang vu,  
có lâm thú độc,  
không cả cò nước,  
ai cũng khiếp sợ.

(93) Một đoàn nhiều người  
vô số ngàn vạn  
muốn vượt đường ấy,  
con đường hiểm ác  
mà lại xa đến  
năm trăm do tuần.

(94) Một vị hướng dẫn  
có trí, nhớ kỹ  
sáng suốt, quả quyết;  
trong đường hiểm ác,  
vị ấy hướng dẫn  
đoàn người vượt qua.

(95) Giữa đường mới qua  
ba trăm do tuần  
thì họ mệt nhọc,  
thưa vị hướng dẫn  
chúng tôi kiệt lực  
ngang đây muốn về.

(96) Vị hướng dẫn nghĩ  
họ thật đáng thương;

tại sao lại muốn  
trở lui mà về,  
mất phần lấy được  
vàng ngọc rất quý.  
(97) Vị ấy liền nghĩ  
một cách phương tiện:  
ông dùng sức thân  
hóa thành quách lớn,  
trang trí đủ hết  
nhà cửa tráng lệ,  
(98) vườn rừng bao quanh,  
sông đào, ao tắm,  
cửa chông, lầu cao,  
nam nữ đông đầy.  
(99) Hóa như vậy rồi  
an ủi đoàn người  
đừng sợ gì cả,  
các người hãy vào  
trong thành quách này  
tùy ý vui thích.  
(100) Đoàn người vào thành  
lòng rất vui vẻ,  
ai cũng sinh ra  
ý tưởng yên ổn,  
lại còn tự cho  
đã được vượt qua.  
(101) Vị hướng dẫn biết  
họ nghi khõe rồi,  
tập hợp mà báo  
tất cả các người  
hãy nên đi tới,  
còn đây chỉ là  
cái thành do ta  
hóa ra mà thôi.  
(102) Thấy các người mệt  
giữa đường muốn lui,  
nên ta phương tiện  
hóa ra thành này.  
Các người bây giờ  
hãy siêng đi tới,  
để cùng được đến  
đảo vàng ngọc lớn.  
(103) Như lai cũng vậy  
làm đại đạo sư,  
thấy người cầu đạo  
nửa đường nhác bỏ,  
không thể vượt qua  
một cách hoàn toàn  
con đường hiểm ác  
sống chết phiền não.  
(104) Do đó Như lai  
thiện dụng phương tiện:  
nói ra niết bàn  
cho họ dừng nghỉ,



bằng cách tuyên bố  
chư vị hết khổ,  
những việc phải làm  
đã làm hoàn tất.

(105) Như lai khi biết  
chư vị đã đến  
niết bàn như vậy  
và thành La hán,  
thì họp chư vị  
nói pháp chân thật.

(106) Nên chư Như lai  
đem sự phương tiện  
nói ba cỗ xe,  
mà thật chỉ có  
cỗ xe Phật đà  
cỗ xe duy nhất,  
còn hai cỗ xe  
thanh văn duyên giác  
nói ra chỉ để  
làm chỗ dừng nghỉ.

(107) Như lai ngày nay  
nói sự thật này  
cho chư vị biết:  
cái chư vị được  
không phải đã là  
niết bàn hoàn toàn.  
Đề đạt cho được  
tuệ giác hoàn toàn  
của bậc Toàn giác,  
chư vị cần phải  
nổi lên tột độ  
sự đại tinh tiến!

(108) Khi nào chư vị  
đạt được tuệ giác  
của bậc Toàn giác,  
nội dung gồm hết  
phẩm chất Phật đà  
đại loại như là  
mười đại năng lực,  
lại có đủ cả  
ba mươi hai tướng  
bậc đại trọng phu,  
bảy giờ mới thật  
niết bàn hoàn toàn.

(109) Nói tóm đây là  
sự khéo giáo hóa (131)  
của chư Phật đà,  
bậc Đại đạo sư:  
nói ra niết bàn  
để cho dừng nghỉ;  
khi biết dừng nghỉ  
đã hết mệt rồi  
thì dứt bước tới  
tuệ giác Phật đà.

-ooOoo-

[Đầu trang](#) | [Mục lục](#) | [01](#) | [02](#) | [03](#) | [04](#) | [05](#) | [06](#) | [07](#) | [08](#) | [09](#)

Source: Buddhism Today, <https://www.buddhism.today>

---

**[[Trở về trang Thư Mục](#)]**

*updated: 06-09-2002*